

Số: 2817/QĐ-ĐHSP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giảm học phí cho sinh viên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 426-TTg ngày 27/10/1976 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về Cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác chính trị và Học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giảm 70% học phí học kỳ 1, năm học 2023 - 2024 cho 15 sinh viên.

(danh sách kèm theo)

Điều 2. Các ông (bà) Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, CTCT và HSSV Kế hoạch - Tài chính, Đào tạo, Thanh tra Đào tạo, các đơn vị, khoa đào tạo có liên quan và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: TC-HC, CTCT và HSSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Cao Anh Tuấn

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC GIẢM 70% HỌC PHÍ
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2023 - 2024**

(Kèm theo Quyết định số 2817/QĐ-ĐHSP, ngày 16 tháng 10 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	MSSV	họ	tên	năm sinh	ngành học	đối tượng
1	46.01.608.014	Diệp Lý	Duy	08/03/2002	Quốc tế học	DTIN ở vùng KTĐBKK
2	46.01.609.102	Đinh Thị Ngọc	Ánh	20/11/2001	QL Giáo dục	DTIN ở vùng KTĐBKK
3	46.01.754.120	Lương Thị Kim	Oanh	12/11/2002	NN Trung Quốc	DTIN ở vùng KTĐBKK
4	46.01.754.149	Thị	Tuyết	03/06/1998	NN Trung Quốc	DTIN ở vùng KTĐBKK
5	46.01.754.170	Trần Ngọc Nhã	Uyên	18/01/2002	NN Trung Quốc	DTIN ở vùng KTĐBKK
6	47.01.607.033	Hồ Thị Song	Ca	05/02/2003	Việt Nam học	DTIN ở vùng KTĐBKK
7	47.01.608.141	Đạo Thị	Tiến	20/03/2003	Quốc tế học	DTIN ở vùng KTĐBKK
8	47.01.752.087	H'	Sỹ	31/08/2003	NN Nga	DTIN ở vùng KTĐBKK
9	47.01.756.102	Hứa Thị	Phương	17/07/2003	NN Hàn Quốc	DTIN ở vùng KTĐBKK
10	48.01.607.020	Thạch Thị	Hiền	01/05/2004	Việt Nam học	DTIN ở vùng KTĐBKK
11	48.01.754.025	Chu Thuỳ	Dung	19/08/2004	NN Trung Quốc	DTIN ở vùng KTĐBKK
12	48.01.755.101	Nông Thị Lệ	Thuỷ	17/08/2004	NN Nhật	DTIN ở vùng KTĐBKK
13	48.01.756.088	Mó	Phương	11/10/2003	NN Hàn Quốc	DTIN ở vùng KTĐBKK
14	49.01.611.085	Rơ Ông Trần Hoài	Thương	06/10/2005	Tâm lý học	DTIN ở vùng KTĐBKK
15	49.01.754.034	Nông Thị	Hạnh	04/02/2005	NN Trung Quốc	DTIN ở vùng KTĐBKK

(danh sách có 15 sinh viên)

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn